TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HS-ST
Ngày 28/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Vinh – Ông Phạm Ngọc Lợi

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Mai Việt Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/HS-ST ngày 08/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 14/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H**, sinh năm:1986. Nơi ở hiện nay: số nhà 220, đường H, phố Ph, phường Phúc Th, Thành phố N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Mạnh H và con bà Thái Thị Th; Vợ: Đinh Thị Kiều O, sinh năm 1991 con: có 02 con lớn sinh năm 2012; con nhỏ sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/02/2020 đến ngày 18/02/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh **Trịnh Văn Ngh**, sinh năm: 1980. Địa chỉ: thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Thanh S**, sinh năm: 1976. Địa chỉ: phố 8, phường V, thành

phố N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2.3 Người chứng kiến:

- Anh **Vũ Văn N**, sinh năm 1960. Vắng mặt

-Anh **Phạm Tiến Tr**, sinh năm: 1962. Vắng mặt

-Chị **Đinh Thị Kiều O** sinh năm: 1991. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đức H là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng Hải đi mua ma túy về bán cho người khác lấy lời để xử dụng. khoảng 23 giờ ngày 11/02/2020, Nguyễn Đức H bắt taxi của một người đàn ông không quen biết đi đến khu vực siêu thị Big C, thành phố Nam Định tìm mua ma túy. Tại đây, Nguyễn Đức H mua được của một người đàn ông không quen biết 3.000.000 đồng được 01 túi ma túy. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Đức H mang về nhà lấy một ít sử dụng, số ma túy còn lại Nguyễn Đức H chia nhỏ vào 17 túi nilon màu trắng, phần ma túy còn lại Nguyễn Đức H để lại trong túi ny long. Sau đó Nguyễn Đức H bỏ ra 12 túi ma túy kích thước khoảng (2x2)cm và 01 túi ma túy kích thước khoảng (5x10)cm vào bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 cất giấu dưới gầm cầu thang tầng 1; 05 túi ma túy kích thước khoảng (2x2)cm còn lại Nguyễn Đức H cất giấu trên nắp bình ga mini ở góc phòng vệ sinh tầng 2. Toàn bộ số ma túy trên Nguyễn Đức H cất giấu nhằm mục đích để bán cho người nghiện kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ ngày 12/02/2020, Trịnh Văn Ngh sinh năm 1980 trú tại Thôn Đông H, xã N, thành phố N là người nghiện ma túy gọi điện rủ Nguyễn Thanh S sinh năm 1976 trú tại Phố 8, phường V, thành phố N cũng là người nghiện ma túy và rủ S đến nhà Ngh đón đi mua ma túy về sử dụng, S đồng ý sau đó điều khiển xe ô tô hiệu Volkswagen biển kiểm soát 37A-556.72 đến đón Ngh cùng đi mua ma túy. Khi lên xe ô tô, do biết Nguyễn Đức H có bán ma túy đá nên lúc này Ng dùng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim số 0985.639.539 gọi vào số điện thoại 0947.005.893 của Nguyễn Đức H rồi đưa máy điện thoại cho S bảo S gọi cho Nguyễn Đức H mua 400.000 đồng ma túy, cả Ngh và S đều có mối quan hệ quen biết xã hội với bị cáo Nguyễn Đức H. Sau khi cầm máy điện thoại từ Ngh, S thấy Nguyễn Đức H cầm máy nên nói "Anh S đây bán cho anh nửa gam" ý S nói Nguyễn Đức H bán cho túi ma túy đá giá 400.000 đồng, bị cáo đồng ý bán và hẹn S đến khu vực chùa P, phường N, thành phố Ninh Bình để đón bị cáo. Khi đến khu vực chùa P thì Nguyễn Đức H lên xe ô tô và nói S chở mình về nhà. S chở Nguyễn

Đức H cùng Ngh về nhà của mình ở số nhà 220, đường H, phố Ph, phường P Thành, thành phố N, tỉnh N, Nguyễn Đức H xuống xe đi vào nhà lấy 01 túi ma túy trong số 05 túi ma túy đá cất giấu trên nắp bình ga mini ở góc phòng vệ sinh tầng 2 để bán cho S, 04 túi ma túy còn lại Nguyễn Đức H vẫn để lại vị trí cũ. Sau đó Nguyễn Đức H cho túi ma túy đá gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm vào trong một phong bì thư dán kín định mang ra bán cho Sơn nhưng Nguyễn Đức H nhớ còn số ma túy để trong bao thuốc lá 555 cất giấu dưới gầm cầu thang nên Nguyễn Đức H lại bỏ phong bì thư đựng 01 túi ma túy đá vào trong túi quần bò bên phải của mình đang treo trên móc trong phòng vệ sinh tầng 2 rồi đi xuống gầm cầu thang lấy bao thuốc lá bên trong đựng 12 túi ma túy đá gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm và 01 túi ma túy đá gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x10)cm mà Nguyễn Đức H cất giấu từ trước rồi cầm lên xe ô tô nói S điều khiển xe quay lại chùa Ph. Trên đường đi do thấy S đang lái xe đồng thời Nguyễn Đức H thấy Ngh đi cùng S nên nghĩ Ngh và S đi mua ma túy nên Nguyễn Đức H không nói gì và lấy trong bao thuốc lá nhãn hiệu 555 ra 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có ma túy đá ra bán cho Ngh đang ngồi phía sau, Ngh cầm túi ma túy Nguyễn Đức H đưa và đưa lại cho Nguyễn Đức H 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và bảo Nguyễn Đức H trả lại 100.000 đồng tiền thừa, do chưa có tiền nên Nguyễn Đức H nói Ngh để hôm sau trả sau, Ngh đồng ý. Khi đến khu vực chùa P thì Nguyễn Đức H xuống xe sau đó đi về nhà, còn S chở Ngh đi đến khu vực khu vực nghĩa trang Thôn Vĩnh T, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình để sử dụng túi ma túy vừa mua của Nguyễn Đức H.

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 12/02/2020 Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Ninh Bình phối hợp cùng công an xã Ninh Phúc làm nhiệm vụ phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 37A-556.72 đang dừng đỗ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qúa trình kiểm tra Tổ công tác phát hiện trong xe ô tô có Nguyễn Thanh S đang ngồi ghế lái và Trịnh Văn Ngh đang ngồi ghế phụ có hành vi sử dụng ma túy, qua kiểm tra khám xét thu giữ tại hốc để nước cạnh phanh tay trong xe có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa cao khoảng 15cm, nắp bình màu đỏ đục hai lỗ nhỏ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20cm và 01 cóng thủy tinh bên trong bám dính tinh thể màu trắng ngà được niêm phong vào phong bì kí hiệu H2; 01 bật lửa ga mầu xanh; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm mép túi có viền chỉ màu xanh bên trong bám dính tinh thể màu trắng được niêm phong vào phong bì kí hiệu H1. Tại chỗ S và Ngh bị bắt có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm mép túi có viền chỉ màu xanh

bên trong bám dính tinh thể màu trắng là vỏ túi nilon đựng ma túy đá S và Ngh vừa sử dụng hết, cả hai khai nhận túi ma túy vừa sử dụng là mua của người thanh niên tên Nguyễn Đức H nhà ở số nhà 220 đường H, phố Ph, phường P, thành phố Ninh Bình với giá 400.000 đồng vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/02/2020. Tổ công tác đã thu giữ của Sơn 01 xe ô tô màu xám bạc biển kiểm soát 37A-556.72; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen; thu giữ của Ngh 01 điện thoại hiệu Oppo màu đồng, hai chiếc điện thoại thu giữ của Ngh và S được niêm phong vào phong bì kí hiệu H3. Sau đó Tổ công tác đã đưa Ngh, S cùng tang vật về trụ sở công an xã N , thành phố N để lập biên bản vi phạm hành chính.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức H ở số nhà 220 đường H, phố Phúc Th, phường Phúc Th, thành phố N, kết quả: thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Đức H đang mặc có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 11 túi nilon màu trắng viền xanh kích thước khoảng (2x2)cm có tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ kích thước khoảng (5x10)cm có tinh thể màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1; thu tại túi quần sau bên phải của Nguyễn Đức H đang mặc số tiền 4.110.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2; thu tại túi quần bên trái phía trước Nguyễn Đức H đang mặc 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng và 01 chiếc điện thoại Iphone màu đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A3; thu tại phòng vệ sinh tầng 2 từ cầu thang lên ở bên trái trong túi quần bò bên phải của Nguyễn Đức H treo ở móc có 01 phong bì thư dán kín bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2)cm có tinh thể màu trắng và số tiền 400.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A5; thu tại nắp bình ga mini màu đen nhãn hiệu Lighter gas ở góc phòng vệ sinh tầng 2 từ cầu thang lên ở bên trái có 04 túi nilon màu trắng viền màu xanh kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có tinh thể màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A6; thu giữ tại ngăn tủ cuối tại phòng ngủ tầng 2 từ cầu thang lên ở bên phải 01 hộp sữa nhãn hiệu Alpha iq bên trong có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh hình trụ, 01 cóng thủy tinh mỏ vịt, 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 bật lửa khò, 10 vỏ túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh kích thước khoảng (2x2)cm bên trong không đựng gì. Sau khi khám xét Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức H. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi bán 01 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng cho Trịnh Văn Ngh trên xe ô tô do Nguyễn Thanh S điều khiển vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/02/2020 tại khu vực phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình và số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo là của bị cáo mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho các con nghiện khác.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng ở trong 17 túi nilon màu trắng thu giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Đức H, kết quả: khối lượng chất tinh thể màu trắng ở trong túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x10)cm có khối lượng 4,99 gam kí hiệu M1; khối lượng chất tinh thể màu trắng ở trong 11 túi nilon màu trắngkích thước khoảng (2x2)cm có khối lượng 3,15 gam kí hiệu M2; khối lượng chất tinh thể màu trắng ở trong 01 túi nilon màu trắngkích thước khoảng (2x2)cm được đựng trong phong bì thứ có khối lượng 0,285 gam kí hiệu M3; khối lượng chất tinh thể màu trắng ở trong 04 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm có khối lượng 1,145 gam kí hiệu M4. Toàn bộ mẫu ký hiệu M1,M2,M3,M4 được gửi giám địnhđể xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy. Đồng thời cơ quan điều tra gửi giám định 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 và 01 cóng thủy tinh bên trong bám dính tinh thể màu trắng ngà được niêm phong trong phong bì ký hiệu H2 đã thu giữ của Trịnh Văn Ngh và Nguyễn Thanh S để xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy .

Tại bản Kết luận giám định số 69/KLGĐ-PC09-MT ngày 17/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 4,9807 gam; M2 có khối lượng 3,1416 gam; M3 có khối lượng 0,2785 gam; M4 có khối lượng 1,1336 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu từ M1 đến M4 là 9,5344 gam đều là ma túy loại Methamphetamine; mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon ký hiệu H1 và mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính bên trong đoạn ống thủy tinh, một đầu hình phễu (cóng) kí kiệu H2 đều là ma túy loại Methamphetamine, lượng bám dính ít không xác định được khối lượng.Methamphetamine là chất ma tuý thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 4,7993 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M1; 2,9822 gam chất chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M2; 0,1795 chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M3; 1,0042 chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M4 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả mẫu cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 69/KLGĐ-PC09-MT; 01 vỏ túi nilon ký hiệu H1 và 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu ký hiễu H2, cùng vỏ bao gói niêm phong được niêm phong

trong hai phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 69/KLGĐ-PC09-MT.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 08/06/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, t, v khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/02/2020.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: Số vật chứng còn lại là ma túy cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, 01 hộp sữa nhãn hiệu Alpha IQ bên trong có: 01 bình thủy tinh hình trụ, 01 cóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 bật lửa ga (đã hết ga), 10 vỏ túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh KT khoảng 2x2cm (bên trong không đựng gì) đã thu giữ của Nguyễn Đức H; 01 bình nhựa cao khoảng 15cm, 01 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; 01 cóng thủy tinh, 01 vỏ túi ni lon KT 2x2; 01 bật lửa ga mầu xanh (đã hết ga) thu giữ của Sơn và Nghiệp không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone mầu trắng liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 400.000đ tiền bán ma túy.

- Trả lại cho anh Trịnh Văn Ngh số tiền 100.000đ mà Nguyễn Đức H còn nợ trong số tiền 500.000đ bán ma túy cho Ngh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, trên xe ô tô biển kiểm soát 37A-556.72 do Nguyễn Thanh S điều khiển đi ở khu vực đường H, phố P, phường Phúc Th, thành phố N, tỉnh N, Nguyễn Đức H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine cho Trịnh Văn Ngh để lấy 400.000 đồng, qua khám xét nơi ở tại số nhà 220 phố P, phường Phúc Th, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình còn phát hiện Nguyễn Đức H còn cất giấu 9,5344 gam ma túy loại Methamphetamine tại nhà của mình ở mục đích để bán lại cho người nghiện kiếm lời và sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt giữ đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, phát sinh các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã có thời gian công tác tại công an huyện G, tỉnh Ninh Bình, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo lại không quyết tâm từ bỏ ma túy mà lại lao vào con đường nghiện ngập sau đó để có tiền sử dụng ma túy lại đi mua bán ma túy cho những người khác mục đích kiếm lời để thỏa

mãn nhu cầu bản thân. Hội đồng xét xử thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi lượng khung hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tích cực phối hợp công an xã Trường Yên, huyện Hoa Lư tỉnh Ninh Bình để phá vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 2014 (đây là tình tiết giảm nhẹ quan trọng đáng kể làm cơ sở cho Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo), trên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t và v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trong quá trình công tác phục vụ ngành Công an bị cáo còn được tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến trong nhiều năm công tác, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng những tình tiết giảm nhẹ nói trên để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1 Điều 51 do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử mức án dưới khung hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp thể hiện tính khoan hồng của Pháp luật. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích kiếm lời nhưng tại biên bản xác minh ngày 02 /06/2020 bị cáo Nguyễn Đức H đang ở cùng với bố me đẻ, tuổi cao, già yếu, bệnh tật bản thân bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, không có đồ vật, tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Đức H khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Siêu thị Big C, thành phố Nam Định do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo chất tinh thể mầu trắng là ma túy đá có ký hiệu M1 có khối lượng 4,9807 gam; M2 có khối lượng 3,1416 gam; M3 có khối lượng 0,2785 gam; M4 có khối lượng 1,1336 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu từ M1

đến M4 là 9,5344 gam đều là ma túy loại Methamphetamine; Cơ quan Công an đã hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 4,7993 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M1; 2,9822 gam chất chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M2; 0,1795 chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M3; 1,0042 chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M4 cùng toàn bộ vỏ, giấy gói ban đầu, vỏ bao gói niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy .

- Về tài sản đã thu giữ: Đối với 01 điện thoại di động Iphone mầu trắng lắp sim số 0947.005.893 đã thu giữ của bị cáo đã dùng để liên lạc việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Nguyễn Đức H và của Nguyễn Thanh S, Trịnh Văn Ngh gồm: 01 hộp sữa nhãn hiệu Alpha IQ bên trong có: 01 bình thủy tinh hình trụ, 01 cóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 bật lửa ga (đã hết ga), 10 vỏ túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh kích thước (2x2)cm (bên trong không đựng gì) là của Hải để sử dụng ma túy đá; 01 bình nhựa cao khoảng 15cm, 01 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; 01 bật lửa ga mầu xanh (đã hết ga) thu giữ của Sơn và Nghiệp không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.510.000 đồng đã thu giữ của bị cáo trong đó có 500.000 đồng là tiền Nghiệp đưa khi mua 400.000 đồng ma túy và còn thừa lại 100.000 đồng nhưng Nguyễn Đức H chưa trả lại cho Ngh. Số tiền 400.000 là tiền thu lời bất chính nên tịch thu sung ngân sách nhà nước, số tiền 100.00đ là tài sản cá nhân của anh Nghiệp cần trả lại cho anh Nghiệp; Số tiền 4.010.000 đồng là tiền cá nhân của Nguyễn Đức H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mầu đồng là điện thoại liên lạc cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đinh Thị Kiều O sinh năm 1991 trú tại phố P, phường Phúc Th, thành phố Ninh Bình là vợ của bị cáo và được bị cáo ủy quyền nhận lại tài sản. Chị O đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đồng lắp sim 0985.639.539 thu giữ của Trịnh Văn Ngh sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với Nguyễn Đức H, quá trình điều tra xác định Ngh mượn của anh Đinh Văn Tr sinh năm 1969, trú tại phố 2, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để liên lạc do điện thoại của Nghp bị hỏng vào ngày 08/02/2020, anh Tr không biết Ngh mượn điện thoại của mình để liên lạc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện

thoại trên cho anh Đinh Văn Tr là có căn cứ, đúng quy định. Anh Đinh Văn Tr đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và chiếc ô tô biển kiểm soát 37A-556.72 thu giữ của Nguyễn Thanh S; quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là của Sơn để liên lạc cá nhân không liên quan đến vụ án; chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37A-556.72 đăng ký xe mang tên Lê Xuân H sinh năm 1979 trú tại xóm 19, xã Nghi Phú, thành phố V, tỉnh N, ngày 29/04/2019 anh H đã bán chiếc xe trên cho anh S sau đó anh S sử dụng làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nên đăng ký xe vẫn mang tên anh Lê Xuân H. Do hành vi đi mua ma túy về sử dụng của Nguyễn Thanh S và Trịnh Văn Ngh chỉ bị xử phạt hành chính nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô và 01 điện thoại Nokia màu đen trên cho Nguyễn Thanh S.

Việc trả lại các tài sản trên của cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Trịnh Văn Ngh, Nguyễn Thanh S, khi Tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình kiểm tra thì Ngh và S đã sử dụng hết số ma túy, chỉ còn bám dính ma túy Methamphetamine trên vỏ gói và cóng thủy tinh không đủ căn cứ để xác định khối lượng. Hành vi của Ngh, S đã vi phạm vào khoản 1, điều 21, Nghị định 167 của Chính Phủ. Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo đối với Trịnh Văn Ngh, Nguyễn Thanh S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ. Ngoài ra trong qúa trình điều tra Trịnh Văn Ngh và Nguyễn Thanh S còn khai nhận ngoài lần mua ma túy đá của Nguyễn Đức H vào ngày 12/02/2020 thì trước đó Ngh và S còn mua ma túy của Hải một vài lần nữa nhưng cả Ngh và S đều không nhớ thời gian, địa điểm mua ma túy cũng như số lượng ma túy đã mua của H, bản thân Nguyễn Đức H không thừa nhận việc này nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ.

Đối với người thanh niên đi xe taxi chở Nguyễn Đức H sang khu vực Siêu thị Big C thành phố Nam Định sau đó H xuống xe mua ma túy, quá trình điều tra Nguyễn Đức H khai không biết tên, tuổi địa chỉ của người này cũng như không nhớ biển số xe nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Vấn đề này HĐXX không đặt ra xem xét.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm s, t và v khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H **04 (bốn) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định gồm: 4,7993 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M1; 2,9822 gam chất chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M2; 0,1795 chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M3; 1,0042 chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M4 đều là ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn lại được niêm phong trong phong bì thư; Số dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ gồm: 01 hộp sữa nhãn hiệu Alpha IQ bên trong có: 01 bình thủy tinh hình trụ, 01 cóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 bật lửa ga (đã hết ga), 10 vỏ túi nilon màu trắng viền chỉ màu xanh KT khoảng 2x2cm (bên trong không đựng gì) đã thu giữ của Nguyễn Đức H; 01 bình nhựa cao khoảng 15cm, 01 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; 01 cóng thủy tinh, 01 vỏ túi ni lon KT 2x2 01 bật lửa ga mầu xanh (đã hết ga) thu giữ của Sơn và Nghiệp không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone mầu trắng thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 06 năm 2020 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 400.000đ là tiền bán ma túy.

- Trả lại cho anh Trịnh Văn Ngh số tiền 100.000đ.

Số tiền 500.000đ (*Năm trăm ngàn đồng*) hiện đang ở tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước thành phố Ninh Bình, theo ủy nhiệm chi lập ngày 22 tháng 06 năm 2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pNguyễn Đức H thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Việt Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Bùi Quang Vinh– Phạm Ngọc Lợi	**Trịnh Việt Thanh**